

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2023/HS-ST
Ngày: 09-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kim Xuyên

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 256/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 393/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Chí H, sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp Ph, xã Ph, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Th (đã chết) và bà Trương Thị B (đã chết); Bị cáo có vợ là Bùi Thị H (đã ly hôn năm 2017) và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo ra đầu thú ngày 16/3/2023 và tạm giữ đến ngày 25/3/2023 được huỷ bỏ biện pháp tạm giữ. Bị cáo bị bắt giam từ ngày 21/7/2023. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Minh Ph, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Ph, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

+ Bà Trần Thị Bé Ch, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Ph, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông Phạm Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

+ Ông Lê Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Ph, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Chí H và Lê Minh Ph cùng là công nhân bộ phận mài, Công ty TNHH sản xuất kim loại chính xác R thuộc Khu công nghiệp N 3, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 16/3/2023 trong lúc làm việc, Ph có hành vi chọc ghẹo H. Bực tức, H lấy cây sắt vuông dài khoảng 20 cm tại phân xưởng, cầm trên tay phải đánh nhiều cái trúng vào vai trái, cánh tay trái và mắt phải của anh Ph thì được mọi người can ngăn, đưa anh Ph đến Bệnh viện đa khoa khu vực L cấp cứu, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai điều trị vết thương.

Đến 15 giờ cùng ngày, H đến Đồn Công an khu công nghiệp N đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0267/KLTTCT/TTPYĐN ngày 28/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Các kết quả chính: (Khám giám định, khám chuyên khoa, cận lâm sàng)

- Vết thương mi trên mắt phải; Vết thương mi dưới mắt phải.

- Gãy nền hốc mắt phải.

- Kết quả khác: không.

+ Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Minh Ph tại thời điểm giám định là 12%.

+ Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày.

Vật chứng thu giữ: 01 cây sắt màu đen dài 20 cm có cạnh hình vuông kích thước 2 x 2 x 20 cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 247/CT.VKS-NT ngày 29/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Phan Chí H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm

đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Phan Chí H không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Chí H tại phiên tòa: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Bị hại ông Lê Minh Ph và các người làm chứng bà Trần Thị Bé Ch, ông Phạm Văn H và ông Lê Nguyễn Quốc Th vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và các người làm chứng trong vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo Phan Chí H: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Chí H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 16/3/2023, tại khu công nghiệp N 3, huyện N, tỉnh Đồng Nai, do có mâu thuẫn trong lúc làm việc với ông Lê Minh Ph nên Phan Chí H đã cầm cây sắt vuông dài 20cm đánh trúng vào vai trái, cánh tay trái và mắt phải của ông Ph gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Phan Chí H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến bị cáo gây thương tích cho bị hại là do có mâu thuẫn lúc làm chung tại Công ty với nhau, mặc dù mâu thuẫn không lớn nhưng bị cáo đã dùng cây sắt vuông (hung khí nguy hiểm) để đánh bị hại là thể hiện tính chất côn đồ, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa, bị cáo H tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 cây sắt màu đen dài 20cm, có cạnh hình vuông, kích thước 2 x 2 x 20cm là hung khí bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Chí H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Chí H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Chí H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2023 đến ngày 25/3/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 cây sắt màu đen dài 20cm, có cạnh hình vuông,

kích thước 2 x 2 x 20cm là hung khí bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2023.

4. Về án phí: Bị cáo Phan Chí H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Lâm